

C, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

- Căn cứ vào các điều 34, 48, khoản 1 Điều 192, Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

- Xét thấy vụ án thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết như sau:

+ Nguyên đơn rút đơn khởi kiện thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Bị đơn có yêu cầu phản tố về việc công nhận một phần diện tích chiều ngang 5m-6m, chiều dài 54m (diện tích khoảng 300m²) trên thửa đất 381 – Tờ bản đồ 02 tọa lạc tại **thôn B, xã C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa** đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nguyên đơn là lối đi công cộng (dân sinh): xét yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất không phải là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 9 Điều 3 Luật Đất đai và Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Mặt khác, phần đất bị đơn yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất đã được nhà nước công nhận quyền sử dụng đất cho nguyên đơn theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CL885575, số vào sổ cấp GCN: CH00897 do **UBND Thành phố C** cấp ngày 31/01/2019, thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết theo điểm đ khoản 1 Điều 192 và điểm g khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Đối với yêu cầu hủy quyết định cá biệt của bị đơn (không phải là yêu cầu phản tố), cụ thể bị đơn yêu cầu hủy Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số phát hành CL885575, số vào sổ cấp GCN: CH00897 do **UBND Thành phố C** cấp ngày 31/01/2019: do các yêu cầu về dân sự đều thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết nên yêu cầu hủy quyết định cá biệt phải được xem xét thụ lý, giải quyết theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 214/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2023 về việc “*Yêu cầu chấm dứt hành vi cản trở trái pháp luật đối với việc thực hiện quyền sử dụng đất của chủ sử dụng đất*” giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị A**, sinh năm: 1954; nơi cư trú: **TDP L, phường C, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa**.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị G – sinh năm 1962; nơi cư trú: số C, đường C, KĐT P, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Giấy ủy quyền lập ngày 06/10/2022 tại V, số công chứng 10264, quyển số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD)

Bị đơn: Ông Phan Huỳnh H, sinh năm: 1969; Nơi cư trú: TDP N, phường B, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Văn Đ – sinh năm 1962; nơi cư trú: xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa (Giấy ủy quyền lập ngày 21/02/2023 tại VPCC Võ Thanh T, số công chứng 372, quyển số 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD)

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án.

- Về án phí:

+ H1 lại cho bà Lê Thị A số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2022/0000316 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cam Ranh.

+ H1 lại cho ông Phan Huỳnh H số tiền tạm ứng án phí là 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2022/0000447 ngày 09/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Cam Ranh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cam Ranh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận : **THẨM PHÁN**

- Viện kiểm sát Tp. Cam Ranh;
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS

Nguyễn Thị Thu Hiếu